

BÁO CÁO

Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021

Căn cứ vào Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Công ty TNHH Một TV Lâm nghiệp Ngọc Hôi báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP): (Báo cáo, đánh giá cụ thể về những công việc đã và đang thực hiện trong kỳ, kết quả đạt được theo tiến độ đến cuối kỳ báo cáo).

- Tổ chức học tập, phổ biến pháp luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đặc biệt chú trọng thực hiện các Kết luận, Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương Đảng và của Chính phủ liên quan đến THTK, CLP như: Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định 84/2014/NĐ-CP; Chương trình hành động về THTK, CLP của UBND Tỉnh...

- Tích cực làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật với các hình thức thích hợp và có hiệu quả liên quan đến việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Kịp thời xử lý đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THTK, CLP và việc THTK, CLP: Nêu rõ các văn bản mang tính chất chỉ đạo, điều hành công tác THTK, CLP; nêu rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá tiết kiệm đã đề ra trong Chương trình THTK, CLP; các biện pháp về THTK, CLP đã đề ra và tình hình, kết quả triển khai thực hiện các biện pháp này theo tiến độ đến cuối kỳ báo cáo (bao gồm các biện pháp đã triển khai thực hiện từ trước kỳ báo cáo, đến kỳ báo cáo vẫn phát huy tác dụng và có kết quả cụ thể).

- Chỉ đạo Phòng kinh tế - kế hoạch phối hợp cùng phòng Kỹ thuật - QL BVR và các lâm trường Tham mưu cho ban giám đốc về công tác bảo vệ và phát triển rừng, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch về bảo vệ và phát triển rừng sát thực tế đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định.

- Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc phối hợp với chính quyền địa phương xử lý diện tích đất nhân dân xâm canh đang trồng cây lâu năm xen kẽ trên các lâm phần Công ty quản lý theo phương án sử dụng đất được cấp thẩm quyền phê duyệt; nhằm đưa công tác quản lý, sử dụng đất theo đúng luật và hiệu quả; giảm thiểu đến mức thấp nhất các vụ vi phạm vào rừng. Hạn chế canh tác nương rẫy trên đất lâm nghiệp. Đồng thời với việc rà soát các diện tích đất rừng một cách rõ ràng, cụ thể và phối hợp với các cấp chính quyền, cơ quan quản lý kiên quyết xử lý các trường hợp lấn chiếm đất trái quy định. Chỉ đạo rà soát

ĐƯỢC
CHẤM
ĐÓNG

các diện tích rừng nghèo, để xây dựng dự án khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên góp phần nâng cao độ che phủ của rừng.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện kế hoạch số 283/KH-UBND ngày 31/01/2019 của UBND Tỉnh Kon Tum về việc triển khai thực hiện chỉ thị số 01/CT-TTr ngày 05/01/2019 của Thủ Tướng Chính Phủ về tăng cường công tác chỉ đạo đẩy mạnh công tác cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về THPTK, CLP:

Dưới sự chỉ đạo của Chi bộ. Chính quyền cùng các tổ chức Công đoàn, đoàn thanh niên thường xuyên kiểm tra, giám sát các nội dung sau:

- Việc công khai, minh bạch trong các hoạt động của đơn vị, tổ chức đoàn thể.
- Việc chi tiêu trong quản lý hành chính theo quy định.
- Việc xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn tại đơn vị.
- Việc củng cố, sắp xếp tổ chức bộ máy và biên chế cho từng phòng, đơn vị trực thuộc phù hợp với khả năng tài chính của đơn vị.
- Việc định kỳ thường xuyên tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính theo quy định nhằm phát hiện những sai sót nếu có để kịp thời chấn chỉnh.

- Việc thực hiện kê khai minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định.

Kết quả trong năm 2021 công tác này được thực hiện tốt, đúng quy định

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THPTK, CLP

1. Kết quả THPTK, CLP cụ thể trong các lĩnh vực:

a. Trong quản lý, sử dụng rừng và đất rừng:

- Xây dựng phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021 – 2030

Đây chính là cơ sở cho việc xác định kế hoạch quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng và thương mại lâm sản cho các năm tiếp theo.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013//QH13 ngày 26/11/2013; Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu, đơn vị đã xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu và đã lựa chọn nhà thầu xây dựng Phương án Quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021 - 2030 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi theo đúng quy định. Đơn vị trúng thầu là Phân viện Điều tra, Quy hoạch rừng Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Địa chỉ: Số 35, Lý Thái Tổ, Tp. Quy Nhơn, T. Bình Định.

Đến nay phương án quản lý bảo vệ rừng bền vững đã được các ngành góp ý, đơn vị tư vấn đã tiếp thu và hoàn thiện phương án, trình lên các cấp xem xét để tham mưu UBND Tỉnh phê duyệt.

- Đã xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng: Như chương trình phòng cháy chữa cháy rừng; Chương trình QLBV rừng sát thực tế đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định. Xây dựng quy chế phối hợp giữa đơn vị với các ngành chức năng trong công tác phối hợp kiểm tra, truy quét và xử lý các vi phạm về QLBV rừng.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng lâm trường, trạm bảo vệ rừng về: phạm vi bảo vệ, đối tượng, nội dung bảo vệ và nội quy, quy chế kiểm tra.

- Các trạm bảo vệ thực hiện chế độ ghi chép cập nhật thông tin, tổng hợp báo cáo định kỳ đều đặn.

- Thường xuyên tiến hành tuần tra, kiểm tra rừng, nhằm ngăn chặn kịp thời các hành vi xâm hại đến rừng.

- Chỉ đạo các đơn vị cơ sở tiến hành rà soát quỹ đất trống có khả năng trồng rừng, các diện tích rừng nghèo để xây dựng dự án trồng rừng, khoanh nuôi phục hồi rừng để đảm bảo tiến độ thực hiện theo như kế hoạch. Trong công tác này quan điểm của Công ty là giao khoán đất trống rừng cho hộ gia đình, cá nhân đang cư trú hợp pháp tại địa phương nơi đơn vị đứng chân để trồng rừng theo Nghị định số 168/2016/NĐ-CP. Phía Công ty sẽ xây dựng dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất để hỗ trợ người dân, nhằm mục đích:

+ Đưa việc sử dụng đất đi vào nề nếp. Tránh tình trạng lấn chiếm rừng, đất rừng trái pháp luật;

+ Tạo sinh kế cho người dân, thu hút người dân tham gia trồng rừng, QLBV rừng góp phần xã hội hóa hoạt động lâm nghiệp; bảo đảm hài hòa giữa lợi ích của Nhà nước với lợi ích của chủ rừng, cá nhân hoạt động lâm nghiệp; Tăng tỷ lệ che phủ rừng.

- Tiếp tục rà soát các diện tích rừng nghèo, để xây dựng dự án khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên góp phần nâng cao tỷ lệ che phủ của rừng.

b. Trong quản lý, sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên

- Xây dựng dự toán chi thường xuyên đúng chế độ, phù hợp với thực tế của đơn vị;
- Xây dựng dự toán chi từ nguồn kinh phí DVMTR tiết kiệm và sát với thực tế;
- Sử dụng văn phòng phẩm, điện, nước tiết kiệm hiệu quả không thất thoát lãng phí.
- Sử dụng xe làm việc, xăng dầu theo đúng quy định, định mức và tiết kiệm.
- Tổ chức hội thảo, hội nghị, tiếp khách thực sự cần thiết và theo đúng quy định.
- Việc trang bị máy tính và các thiết bị văn phòng khác theo đúng định mức, tiêu chuẩn và thực sự cần thiết phục vụ cho công tác chuyên môn. Thực hiện mua sắm đúng trình tự quy định của Luật đầu thầu và các văn bản hướng dẫn liên quan.

c. Trong quản lý lao động, thời gian lao động

- Cải cách chế độ tiền lương trong công ty đáp ứng mục tiêu nâng cao chất lượng lao động, tăng hiệu suất, hiệu quả lao động gắn với trách nhiệm của người lao động.

- Duy trì bộ máy hoạt động hiệu quả; thực hiện đào tạo, điều động, luân chuyển hợp lý tạo điều kiện cho viên chức quản lý và người lao động phát huy khả năng chuyên môn trong thực thi nhiệm vụ được giao.

- Quản lý viên chức, người lao động sử dụng thời gian đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo hiệu quả làm việc.

d. Trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng:

Đơn vị thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng, pháp luật về đầu thầu và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Không lãng phí.

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí:

- Số vụ việc lãng phí đã phát hiện: /
- Số vụ việc đã được xử lý: /



- Số người vi phạm và hình thức xử lý: /

3. Phân tích, đánh giá:

a) Đánh giá kết quả đạt được:

- Đánh giá toàn diện kết quả đạt được trên các mặt chỉ đạo, điều hành, thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, phát triển kinh tế xã hội:

Năm 2021 nguồn thu từ dịch vụ môi trường rừng theo kế hoạch là 5.556,85 triệu đồng. Trừ đi chi phí trả cho cộng đồng dân cư thôn quản lý bảo vệ khoảng 1.500 triệu đồng. Trong khi đó Nguồn thu từ QLBV rừng tự nhiên đóng cửa rừng hiện chưa biết có nguồn hay chưa. Với thực tế đó Công ty rất tiết kiệm chi tiêu để đảm bảo hoạt động.

Đánh giá chung: Đơn vị đã triển khai thực hiện tương đối tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- So sánh, đối chiếu giữa kết quả đạt được với mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí đã đề ra trong Chương trình THTK, CLP của năm kế hoạch:

TT	Nội dung tiết giảm	Số tiền đăng ký tiết giảm	Số thực hiện tiết giảm	Tỷ lệ % so với KH	Ghi chú
I	Tiết giảm vốn đầu tư	16,5			
1	Dự án đầu tư				
-	Lập phương án QLBR bền vững	16,5	16,5		
II	Tiết giảm chi phí quản lý	20	20	100%	
1	Chi phí hội nghị, hội thảo, học tập	10	10	100%	
2	Kiểm tra, nghiệm thu, tiếp khách	10	10	100%	
	Cộng	36,5	36,5	100%	

b) Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

c) Những kinh nghiệm rút ra:

- Tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của cá nhân, tập thể trong đơn vị, qua đó điều chỉnh xây dựng và ban hành các quy chế nội bộ trong Công ty sát thực tế, công khai, dân chủ.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP VỀ THTK, CLP CÀN TẬP TRUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NĂM 2022

1. Phương hướng, nhiệm vụ

Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn liền với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan. Làm tốt công tác tuyên truyền pháp luật về phòng chống tham nhũng, trong đó công tác phòng ngừa là chính, được thực hiện thường xuyên.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Cấp ủy Đảng, Chính quyền, các đoàn thể đối với nhiệm vụ được giao cho các phòng, đơn vị trực thuộc, cán bộ, công chức viên chức trong cơ quan.

Thực hiện tốt Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, vốn, tài sản và lao động tại các doanh nghiệp nhà nước theo tinh thần chỉ đạo của Sở Tài chính để báo cáo theo định kỳ.

2. Các giải pháp:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về thực hành tiết kiệm chống lãng phí cho các tổ chức, cá nhân về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
- Hoàn thiện các quy chế nội bộ đảm bảo tiết kiệm và theo đúng quy định.
- Phát huy vai trò giám sát của các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan, đơn vị và Ban Thanh tra nhân dân, kịp thời phát hiện vi phạm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
- Xây dựng chương trình hành động thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND Tỉnh; Huyện về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
- Đôn đốc và kiểm tra tình hình thực hiện công tác của các Lâm trường nhằm phát hiện những sai sót (nếu có) qua đó kịp thời uốn nắn, rút kinh nghiệm những hạn chế thiếu sót, góp phần thực hiện tốt công tác TK, CLP;
- Rà soát quỹ đất, hiện trạng rừng để xây dựng dự án trồng rừng SX, dự án nuôi dưỡng rừng tự nhiên phù hợp với khả năng và tình hình thực tế của công ty.
- Xác định các điểm nóng trong công tác QLBV để thành lập các chốt QLBV rừng sát thực tế, đạt hiệu quả.
- Tiếp tục chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện kế hoạch số 283/KH-UBND ngày 31/01/2019 của UBND Tỉnh Kon Tum về việc triển khai thực hiện chỉ thị số 01/CT-TTr ngày 05/01/2019 của Thủ Tướng Chính Phủ về tăng cường công tác chỉ đạo đẩy mạnh công tác cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

3. Kiến nghị và đề xuất:

Việc thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Công ty TNHH Một TV Lâm nghiệp Ngọc Hồi là thường xuyên, liên tục nhằm tiết kiệm chi phí để đảm bảo nguồn thu nhập cho cán bộ công nhân viên, nên không có kiến nghị, đề xuất.

Trên đây là báo cáo tình hình và kết quả thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, vốn, tài sản và lao động tại doanh nghiệp năm 2021. Kính báo Sở tài chính tỉnh Kon tum theo dõi và chỉ đạo thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Sở TC Kon Tum ;
- Chi bộ Công ty ;
- Các TC, ĐT Công ty;
- Lưu: VT, TC.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



NGƯỜI GIÁM ĐỐC
Ngô Tùng Khoa



KẾT QUẢ THỰC HÀNH THỬ NGHIỆM, CHỌNG LĂNG PHÍ

Kỳ báo cáo: Năm 2021

Đơn vị báo cáo: Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả của năm trước	Kế hoạch của năm báo cáo	Kết quả năm báo cáo	So sánh với năm trước		Ghi chú
						So sánh với năm trước	So sánh với kế hoạch	
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=6/5	9
I	Tiết kiệm chi phí, giá thành sản xuất kinh							
1	Tiết kiệm nguyên, vật liệu	triệu đồng						
2	Tiết kiệm nhiên liệu, năng lượng	triệu đồng						
2,1	Tiết kiệm điện	Kw/h						
2,2	Tiết kiệm xăng, dầu	Lít						
3	Tiết kiệm chi phí quản lý	triệu đồng	10,00	20	20,00	200%	100%	
4	Tiết kiệm do áp dụng khoa học, công nghệ, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật	triệu đồng	0,00					
5	Chi phí tiết giảm đã đăng ký	triệu đồng	10,00	20	20	200%	100%	
6	Chi phí tiết giảm đã thực hiện	triệu đồng	10,00	20	20	200%	100%	
II	Quản lý đầu tư xây dựng							
1	Tổng số dự án đầu tư, xây dựng đang thực hiện	dự án	1	1	1	100%	100%	
2	Số lượng dự án thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả	dự án	1					
3	Chi phí đầu tư tiết kiệm được							
3,1	Thảm dính, phê duyệt dự án, tổng dự toán	triệu đồng	13,34	16,5	16,5	124%	100%	
3,2	Thực hiện đầu thầu, chào hàng cạnh tranh...	triệu đồng						
3,3	Thực hiện đầu tư, thi công	triệu đồng	13,34	16,5	16,50	124%	100%	
3,4	Thâm tra, phê duyệt quyết toán	triệu đồng						
4	Lãng phí, vi phạm, thất thoát vốn							
4,1	Số lượng dự án chậm tiến độ, có lãng phí, vi phạm pháp luật	dự án	0	0	0			



4,2	Số tiền bị thất thoát, lãng phí, vi phạm pháp luật	triệu đồng	0	0	0				
5	Các nội dung khác								
III Sử dụng các nguồn kinh phí được cấp từ Ngân									
1	Số tiền tiết kiệm được	triệu đồng							
2	Số tiền chậm giải ngân, quyết toán so với thời hạn được duyệt	triệu đồng	0	0	0				
3	Số tiền sử dụng sai chế độ, lãng phí	triệu đồng	0	0	0				
IV Mua sắm phương tiện									
1	Mua sắm, trang bị xe ô tô con		0						
1,1	Số lượng xe đầu kỳ	chiếc	2	2	2				
1,2	Số lượng xe tăng trong kỳ (mua mới)	chiếc	0	0	0				
1,3	Số tiền mua mới xe ô tô trong kỳ	triệu đồng	0	0	0				
1,4	Số lượng xe giảm trong kỳ (thanh lý, chuyển nhượng)	chiếc	0	0	0				
1,5	Số tiền thu hồi do thanh lý, chuyển nhượng	triệu đồng	0	0	0				
2	Trang bị xe ô tô con sai tiêu chuẩn, chế độ	chiếc	0	0	0				
2,1	Số lượng xe mua sắm, trang bị sai chế độ	chiếc	0	0	0				
2,2	Số tiền mua xe trang bị sai chế độ	triệu đồng	0	0	0				
V Nợ phải thu khó đòi									
1	Số đầu kỳ	triệu đồng	0	0	0				
2	Số cuối kỳ	triệu đồng	0	0	0				
VI Vốn chủ sở hữu									
1	Số đầu năm	triệu đồng	9.381,60	9.473,07	9.473,07			101%	100%
2	Số cuối kỳ	triệu đồng	9.473,07	9.473,07	9.568,1			101%	101%

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

Ngày 28 tháng 9 năm 2021
 NGƯỜI ĐỪNG DẤU ĐÀU DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nhân Tôima Xhhoa

